TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 362/2022/DS-ST
Ngày: 25-8-2022.
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Hoa Kiều.

Ông Trương Hoàng Hoa.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa*: Ông Đỗ Huỳnh Thanh Tân – kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 08 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 135/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 04 năm 2022 về tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXX-ST ngày 05 tháng 07 năm 2022 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Huỳnh TM, sinh năm 1965;

Địa chỉ: ấp TT, xã TH, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị HN, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp ĐP, xã ĐHP, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; địa chỉ liên hệ: thị trấn CG, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (theo văn bản ủy quyền ngày 21/3/2022) (có mặt);

* Bị đơn:

- Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1983 (vắng mặt);

- Chị Lương Thị Bé T, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp TT, xã TH, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/3/2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Huỳnh TM và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị HN trình bày: Ngày 30/9/2019, ông TM có cho vợ chồng anh Văn Đ và chị Bé T mượn số tiền là 150.000.000 đồng để làm vốn làm kinh tế gia đình, lãi suất 1,5%/tháng, anh Văn Đ trả được 03 tháng tiền lãi thì ngưng không trả lãi.

Ngày 17/4/2021 ông TM có cho vợ chồng anh Văn Đ và chị Bé T mượn số tiền là 200.000.000 đồng để làm vốn làm kinh tế gia đình, lãi suất 1,5%/tháng, từ khi mượn đến nay không trả ông TM bất cứ số tiền lãi nào.

Đã quá hạn trả nợ nhưng đến nay anh Văn Đ và chị Bé T vẫn không trả nợ mặc dù ông TM đã nhiều lần đòi nợ.

Nay ông Huỳnh TM khởi kiện yêu cầu anh Trần Văn Đ và chị Lương Thị Bé T liên đới trả cho ông TM số tiền nợ là 350.000.000 đồng và yêu cầu trả tiền lãi theo mức lãi suất 1,5%/tháng kể từ ngày 30/12/2019 đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử đối với số tiền vốn 150.000.000 đồng và yêu cầu trả tiền lãi theo mức lãi suất 1,5%/tháng kể từ ngày 17/4/2021 đến ngày Tòa án xét xử vụ án đối với số tiền vốn 200.000.000 đồng, yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn anh Trần Văn Đ trình bày: Ngày 17/4/2021 anh có mượn của ông Huỳnh TM số tiền là 200.000.000 đồng với lãi suất là 3%/tháng nhưng trong biên nhận ghi là 1,5%/tháng, biên nhận là do anh viết và ký tên.

Ngày 30/9/2019, anh có mượn của ông Huỳnh TM số tiền là 150.000.000 đồng với lãi suất là 3%/tháng nhưng trong biên nhận ghi là 1,5%/tháng, biên nhận là do anh viết và ký tên.

Sau khi vay hàng tháng anh có tiến hành trả lãi cho ông TM, việc trả lãi không có làm biên nhận và anh cũng không có chứng cứ để chứng minh. Khoảng một năm trở lại đây do làm ăn thua lỗ anh mới không có trả lãi hàng tháng cho ông TM.

Khi vay tiền của ông TM, vợ anh là chị Lương Thị Bé T cũng biết. Chị Bé T ở nhà có làm ấp vịt, nuôi khoảng 300 – 400 con vịt lấy trứng ấp để bán con giống, ngoài ra chủ yếu ở nhà làm nội trợ và chăm sóc con cái. Tiền bạc trong nhà chủ yếu là do anh đưa cho chị Bé T để chị Bé T trang trải trong nhà. Mục đích khi vay tiền là để mua bán heo. Anh Văn Đ đồng ý trả cho ông TM số tiền là 350.000.000 đồng nhưng xin được trả vốn, không trả lãi.

* Trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn chị Lương Thị Bé T biết để tham gia theo quy định nhưng chị Thúy vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không cung cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị HN vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc anh Văn Đ và chị Bé T trả cho ông TM số tiền còn nợ là 350.000.000 đồng và tiền lãi, cụ thể yêu cầu trả tiền lãi theo mức lãi suất 1,5%/tháng kể từ ngày 30/12/2019 đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử đối với số tiền vốn 150.000.000 đồng (yêu cầu làm tròn 31,5 tháng) và yêu cầu trả tiền lãi theo mức lãi suất 1,5%/tháng kể từ ngày 17/4/2021 đến ngày Tòa án xét xử vụ án đối với số tiền vốn 200.000.000 đồng (yêu cầu làm tròn là 16 tháng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án như sau:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng chị Bé T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản nhưng không có ý kiến, không cung cấp các tài liệu chứng cứ theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Phía nguyên đơn cung cấp 02 biên nhận ngày 30/9/2019 và ngày 17/4/2021 và phía anh Văn Đ thừa nhận anh Văn Đ và chị Bé T còn nợ lại ông TM số tiền là 350.000.000 đồng, anh Văn Đ không đưa ra được chứng cứ chứng mình có trả lãi hàng tháng cho ông TM. Do đó việc ông TM khởi kiện là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông TM buộc anh Văn Đ và chị Bé T trả cho ông TM số tiền còn nợ là 350.000.000 đồng và tiền lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của các đương sự:

Bị đơn anh Trần Văn Đ và chị Lương Thị Bé T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt anh Văn Đ và chị Bé T là phù hợp với quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Hội đồng xét thấy theo đơn khởi kiện của ông Huỳnh TM thì ông TM yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo giải quyết buộc anh Văn Đ và chị Bé T phải trả cho ông TM số tiền là 350.000.000 đồng. Anh Văn Đ và chị Bé T hiện cư trú tại ấp TT, xã TH, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo qui định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và quan hệ pháp luật tranh chấp là "Hợp đồng vay tài sản" qui định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[1.3] Về thời hạn, thời hiệu: Các đương sự không yêu cầu xem xét về thời hạn, thời hiệu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2]. Về pháp luật nội dung:

[2.1] Về số tiền nợ:

[2.1.1] Căn cứ vào các biên nhận ngày 30/9/2019 và ngày 17/4/2021 do nguyên đơn cung cấp có chữ ký, chữ viết của anh Văn Đ và lời thừa nhận của anh Văn Đ thể hiện anh Văn Đ và chị Bé T có mượn của ông TM số tiền là 350.000.000 đồng và hiện nay còn nợ lại 350.000.000 đồng. Theo ông TM khai các lần mượn tiền các bên có thỏa thuận thời hạn trả nợ là 01 tháng đến 03 tháng, lãi suất 1,5%/tháng nhưng khi đến hạn trả nợ ông TM đã nhiều lần yêu cầu thanh toán nợ nhưng anh Văn Đ và chị Bé T không thực hiện. Do đó, việc anh Văn Đ và chị Bé T mượn tiền của ông TM nhưng không trả là vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự nên yêu cầu khởi kiện của ông TM về việc buộc anh

Văn Đ, chị Bé T trả số tiền nợ vay 350.000.000 đồng là có cơ sở để chấp nhận.

[2.1.2] Chị Bé T vắng mặt và không đưa ra chứng cứ chứng minh nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Về yêu cầu tính lãi: Theo đơn khởi kiện ngày 29/3/2022, nguyên đơn ông Huỳnh TM yêu cầu anh Văn Đ và chị Bé T trả tiền lãi đối với khoản tiền 350.000.000 đồng đã mượn với lãi suất 1,5%/tháng, cụ thể như sau:

- Đối với số tiền 150.000.000 đồng mượn ngày 30/9/2019, lãi suất tính từ ngày 30/12/2019 đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử; đại diện ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu làm tròn là 31,5 tháng.

- Đối với số tiền 200.000.000 đồng mượn ngày 17/4/2021, lãi suất tính từ ngày 17/4/2021 đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử, đại diện ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu làm tròn là 16 tháng.

Anh Trần Văn Đ xin được trả vốn, không trả lãi nhưng phía ông TM không đồng ý.

Căn cứ Điều 357, 440, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự, việc ông TM yêu cầu anh Văn Đ, chị Bé T trả lãi là có căn cứ.

+ Tiền lãi đối với số tiền 150.000.000 đồng mượn ngày 30/9/2019, lãi suất 1,5%/tháng tính từ ngày 30/12/2019 đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử (ngày 25/8/2022) làm tròn 31,5 tháng: 150.000.000 đồng x 1,5%/tháng x 31,5 tháng = 70.875.000 đồng.

+ Tiền lãi đối với số tiền 200.000.000 đồng mượn ngày 17/4/2021, lãi suất 1,5%/tháng tính từ ngày 17/4/2021 đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử (ngày 17/4/2021) làm tròn 16 tháng: 200.000.000 đồng x 1,5%/tháng x 16 tháng = 48.000.000 đồng.

Tổng số tiền lãi anh Văn Đ, chị Bé T phải trả cho ông TM: 118.875.000 đồng.

[2. 3] Anh Văn Đ trình bày anh có mượn của ông TM số tiền 350.000.000 đồng với lãi suất 3%/tháng và hàng tháng có trả tiền lãi. Anh Văn Đ không đưa ra được chứng cứ chứng minh, phía ông TM không thừa nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Huỳnh TM không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Trần Văn Đ và chị Lương Thị Bé T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 227; Điều 228; Điều 229; Điều 238; Điều 264; Điều 267; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh TM.

Buộc anh Trần Văn Đ và chị Lương Thị Bé T có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh TM số tiền là 468.875.000 (Bốn trăm sáu mươi tám triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) gồm 350.000.000 đồng tiền vốn và 118.875.000 đồng tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện theo nội dung quyết định này thì hàng tháng phải trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn lại cho ông Huỳnh TM số tiền 13.875.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng số 0005654 ngày 21/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Anh Trần Văn Đ và chị Lương Thị Bé T phải chịu 22.755.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Ông Huỳnh TM có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Trần Văn Đ và chị Lương Thị Bé T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CCTHADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Phương Dung